

Số: KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (sau đây viết tắt là Kế hoạch), với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Quán triệt và phổ biến rộng rãi nội dung Chương trình trong các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động theo hướng sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Từng bước cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Chương trình đề ra trên địa bàn tỉnh nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu; khuyến khích phát triển các nguồn tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và sản phẩm thân thiện môi trường, có thể tái tạo, tái sử dụng và tái chế; đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng bền vững, tạo việc làm ổn định và việc làm xanh, thúc đẩy lối sống bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, hướng đến phát triển kinh tế tuần hoàn trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021-2025

- 100% các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững; xây dựng danh mục các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng địa phương.

- Phân đầu giảm từ 5-8% mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất, như: dệt may, thép, hóa chất, rượu bia nước giải khát, chế biến thủy sản và một số ngành sản xuất khác.

- 80% các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề được phổ biến, nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Xây dựng, áp dụng 01-02 mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, các mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- 85% các siêu thị, trung tâm thương mại phân phối, sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế dần cho sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần, khó phân hủy; xây dựng, thúc đẩy phát triển chuỗi cung ứng bền vững; khuyến khích phân phối các sản phẩm thân thiện môi trường, được dán nhãn sinh thái tại các siêu thị, trung tâm thương mại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và địa phương về nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình.

- Tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh, các phương tiện thông tin đại chúng khác về Chương trình nhằm phổ biến đến tận người dân về sản xuất và tiêu dùng bền vững, đặc biệt là các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và cung ứng các sản phẩm.

- Tập huấn, phổ biến các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững cho đội ngũ cán bộ, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả... trong các trường trung học, trung cấp, cao đẳng và đại học trên địa bàn.

2. Tích cực tham gia xây dựng khung pháp lý và nghiên cứu cụ thể hóa các cơ chế chính sách thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững trong điều kiện thực tiễn của tỉnh

- Thực hiện Mục tiêu số 12 (về đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững) tại Phụ lục của Kế hoạch hành động số 202/KH-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững tỉnh Hà Tĩnh.

- Tích cực phối hợp với các Bộ, ngành trung ương, đặc biệt là Bộ Công Thương, trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách về sản xuất và tiêu dùng bền vững và áp dụng trong điều kiện thực tiễn của tỉnh khi được ban hành.

- Trên cơ sở các cơ chế, chính sách về sản xuất và tiêu dùng bền vững và cơ chế, chính sách hiện hành của tỉnh, các sở, ngành chủ động tham mưu ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh như chính sách khuyến khích công nghiệp xanh, công nghiệp môi trường, công nghiệp tái chế chất thải; chính sách thúc đẩy đầu tư, sản xuất, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm, công nghệ thân thiện môi trường; chính sách phát triển các lĩnh vực thương mại quốc tế... để thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững.

3. Tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, khuyến khích phát triển nhiên liệu, nguyên vật liệu thân thiện môi trường, có thể tái tạo, tái sinh; giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng chất thải

- Triển khai các đề án hỗ trợ nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật giảm tiêu hao nguyên, nhiên liệu, giảm thiểu, tái chế và sử dụng chất thải; Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trực tiếp tham gia vào các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, hỗ trợ kinh phí hoạt động sáng tạo, cải tiến công nghệ, thiết bị, quy trình sản xuất giảm tiêu hao nguyên nhiên liệu, giảm phát sinh chất thải.

- Tiếp tục thu hút các dự án sản xuất năng lượng tái tạo, dự án xử lý tro, xỉ nhà máy nhiệt điện, xử lý các loại xỉ từ quá trình luyện thép góp phần làm giảm phát thải ra môi trường; phát triển các dự án điện năng lượng mặt trời tại các doanh nghiệp và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh để phục vụ sản xuất và sinh hoạt, nhằm giảm sử dụng nhiên vật liệu hóa thạch.

- Khuyến khích sử dụng các nhiên liệu, nguyên vật liệu có thể tái tạo, tái sinh; ứng dụng các công nghệ sạch, công nghệ thân thiện môi trường và loại bỏ theo lộ trình các công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều nguyên nhiên liệu, gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với nhập khẩu công nghệ, thiết bị máy móc đã qua sử dụng, nhập khẩu nguyên liệu, phế liệu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích áp dụng các mô hình thu hồi, tái sử dụng và tái chế chất thải như sử dụng xỉ thép trong hoàn nguyên các mỏ khai thác khoáng sản, san lấp trong các công trình xây dựng... và các mô hình khác để sản xuất và sử dụng bền vững tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và năng lượng tái tạo cho các ngành công nghiệp.

- Đẩy mạnh thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng, xử lý, giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm nhựa, các chất khó phân hủy; khuyến khích, động viên kịp thời các nhà dự án đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, các giải pháp hỗ trợ giới thiệu tiêu thụ sản phẩm bao gói, túi thân thiện với môi trường và các hình thức sử dụng các sản phẩm thay thế túi ni lông tại chợ, trung tâm thương mại, siêu thị v.v..

4. Thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường, áp dụng mô hình, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm

- Thực hiện việc kiểm toán năng lượng theo quy định của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện các giải pháp sản xuất sạch hơn; nghiên cứu triển khai hỗ trợ thực hiện các giải pháp sản xuất sạch hơn trong công nghiệp theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh.

- Phổ biến và nghiên cứu áp dụng một số mô hình: mạng lưới liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm; khu, cụm công nghiệp, làng nghề sinh thái và bền vững; mạng lưới liên kết bền vững giữa sản xuất tiểu thủ công nghiệp và sản xuất công nghiệp; giảm thiểu, thu hồi, thu gom và tái sử dụng, tái chế chất thải... Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tiếp cận các tài liệu hướng dẫn thực hiện mô hình và quy định kỹ thuật về vòng đời sản phẩm, về môi trường và phát triển bền vững của các bên liên quan trong chuỗi cung ứng.

5. Phát triển hệ thống phân phối bền vững, xuất nhập khẩu bền vững

- Đánh giá tiềm năng, nhu cầu của thị trường và khả năng cung ứng, phân phối sản phẩm thân thiện môi trường của các doanh nghiệp, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ thực hiện mô hình liên kết bền vững giữa nhà cung cấp nguyên liệu - nhà sản xuất - nhà phân phối - người tiêu dùng trong sản xuất, phân phối và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường, trước mắt là với nhóm các sản phẩm nông nghiệp chủ lực. Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm chủ yếu trong tỉnh theo quy định.

- Triển khai mô hình sản xuất sạch hơn, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả trong hoạt động phân phối sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh; khuyến khích việc giảm sử dụng các bao bì khó phân hủy tại các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ dân sinh; đẩy mạnh việc thay thế sử dụng các bao bì khó phân hủy bằng các loại bao bì thân thiện với môi trường.

- Đa dạng hóa các điểm bán hàng, điểm kinh doanh xanh nhằm cung cấp cho thị trường các sản phẩm thông minh, thân thiện với môi trường, nâng cao giá trị sử dụng; xây dựng mạng lưới liên kết giữa các nhà sản xuất - nhà phân phối trong các ngành có sản phẩm tiêu biểu, sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Tiếp tục xây dựng các cơ chế, chính sách và triển khai thực hiện hoạt động đầu tư cải tạo, xây dựng mới các chợ, nhất là chợ nông thôn; đầu tư mở rộng hệ thống phân phối để khuyến khích việc áp dụng các tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, thân thiện môi trường.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh

Hà Tĩnh thời kỳ 2013-2020, định hướng đến năm 2030, trong đó tập trung tăng cường năng lực cạnh tranh của các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu để nâng cao khả năng tiếp cận thị trường và khả năng đáp ứng các quy định về môi trường, phát triển bền vững của các sản phẩm xuất khẩu trọng điểm của tỉnh.

6. Đẩy mạnh phát triển thị trường bền vững, cung cấp thông tin cho người tiêu dùng

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Bộ Công Thương kịp thời tư vấn, thông tin cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về thị trường (giá nguyên liệu, sản phẩm, các rào cản kỹ thuật...), thông tin khoa học công nghệ, chính sách, pháp luật xuất nhập khẩu của các quốc gia, khu vực,... giúp doanh nghiệp có thêm cơ hội, điều kiện xây dựng chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm và marketing phù hợp, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Phát huy tối đa hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh tiêu biểu như các hội chợ, triển lãm, hội thảo xúc tiến thương mại,... giúp các doanh nghiệp dễ dàng hơn trong kết nối cung cầu, tìm kiếm đối tác liên kết, liên doanh trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Chú trọng việc kết nối và hỗ trợ để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia các hội chợ tại nước ngoài tạo thêm cơ hội quảng bá văn hóa, tiềm năng và cơ hội đầu tư, giới thiệu sản phẩm của tỉnh với thị trường thế giới.

- Rà soát các sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp của tỉnh để kịp thời triển khai tốt việc dán nhãn xanh, nhãn tiết kiệm năng lượng và các nhãn sinh thái khác đối với các sản phẩm thuộc danh mục theo quy định, đồng thời nghiên cứu cơ chế hỗ trợ, khuyến khích phù hợp để các sản phẩm này được quảng bá và tiêu thụ rộng rãi trong và ngoài nước.

(có phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí để thực hiện được huy động từ các nguồn: vốn ngân sách nhà nước, vốn viện trợ, tài trợ, các nguồn vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và những nguồn vốn hợp pháp khác.

- Các Sở, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm huy động, quản lý các nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch.

- Nguồn kinh phí của các cơ sở sản xuất sản xuất kinh doanh được trích lập để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung theo Kế hoạch này.

- Bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan kịp thời tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung, các đề án thuộc Chương trình do các Bộ, ngành Trung ương triển khai.

- Đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương; tổng hợp các đề xuất, kiến nghị trong quá trình thực hiện Kế hoạch và đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp yêu cầu trong từng giai đoạn.

2. Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ và nội dung của Kế hoạch xây dựng và lồng ghép các các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị. Đồng thời, phối hợp với Sở Công Thương trong việc tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và đề xuất những chương trình, đề án cụ thể nhằm đạt được những mục tiêu Kế hoạch đề ra.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chủ động tổ chức thực hiện Kế hoạch này; chịu trách nhiệm lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương.

- Huy động các nguồn lực của địa phương để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch được phân công; định kì đánh giá tình hình thực hiện báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

4. Đối với các nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan chủ trì và các đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- BQL KKT tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;
- Chánh VP, các PVP
- Trung tâm Thông tin, CB-TH
- Lưu: VT, KT₁

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THUỘC KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA
VỀ SẢN XUẤT VÀ TIÊU DÙNG BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH HÀ TĨNH VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2021
(ban hành kèm theo Kế hoạch số ngày của UBND tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2021-2025						
1	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về sản xuất và tiêu dùng bền vững cho các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	02 Lớp tập huấn/năm	2021-2025	
2	Tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu về kiến thức sản xuất và tiêu dùng bền vững tại các trường THPT, THCS, trung cấp, cao đẳng và đại học trên địa bàn	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các trường, đơn vị có liên quan	01 cuộc/năm	2021-2025	
3	Tổ chức tham quan học hỏi cho các cán bộ, công chức các sở, ngành, địa phương liên quan tại các tỉnh, thành phố có các mô hình sản xuất tiêu dùng bền vững, có kết quả tốt về triển khai Chương trình của chính phủ về nội dung này	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các trường, đơn vị có liên quan	02 cuộc	2021-2025	

4	Xây dựng và phổ biến, nhân rộng mô hình cụm công nghiệp sinh thái và bền vững với hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	Mô hình	2021-2030	
5	Hỗ trợ phát triển 3-5 doanh nghiệp công nghệ số điển hình, từng bước hình thành hệ thống các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh nhằm góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng tạo điều kiện thuận lợi cho thực hành sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công thương, Sở KHĐT, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các cơ quan liên quan	Hỗ trợ từ 3 đến 5 doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh	2021-2023	
6	Xây dựng chính sách về phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp số thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công thương, Sở KHĐT, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các cơ quan liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh	2021-2022	
7	Truyền thông về giảm phát thải nhựa, túi nilon góp phần bảo vệ môi trường, phát triển bền vững	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	lớp tập huấn	2021-2025	
8	Xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	05 chuỗi/năm	2021-2025	
9	Củng cố, nâng cấp hệ thống cơ sở giết mổ tập trung nhằm phát huy hiệu quả hệ thống các cơ sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các địa phương	Nâng cấp 40 cơ sở giết mổ tập trung gia súc,	2021-2025	

	giết mổ tập trung gia súc, gia cầm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm			gia cầm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm		
10	Xây dựng mô hình về du lịch bền vững, lồng ghép quảng bá và giới thiệu các sản phẩm truyền thống, thân thiện môi trường	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	Mô hình	2021-2025	
11	Xây dựng các mô hình về lối sống bền vững, hướng dẫn thực hành tốt về lối sống bền vững.	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	Mô hình	2021-2025	
12	Tổ chức các lớp/lồng ghép vào các lớp đào tạo ngắn hạn, đào tạo trực tuyến về sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Lao động Thương binh và xã hội.	Các Sở, ban ngành, đơn vị có liên quan	Lớp/khóa đào tạo	2021-2025	
13	Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	Thông tin và kết nối các thông tin	2021-2025	
14	Thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu công nghiệp trong trường hợp phải điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu công nghiệp khi chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	Điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp sinh thái	2021-2025	
15	Phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, mô hình về	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện,	Các mô hình	2021-2025	

	sản xuất và tiêu dùng bền vững, mô hình cộng sinh công nghiệp, các thực hành tốt về thu gom, giảm thiểu và tái sử dụng chất thải trong khu công nghiệp, khu kinh tế.		thị xã, thành phố, đơn vị liên quan			
16	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu để thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn đối với năng lượng, nguyên liệu và chất thải trong khu công nghiệp, khu kinh tế	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	Hệ thống cơ sở dữ liệu	2021-2025	
17	Tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ tín dụng xanh nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất và tiêu dùng bền vững. Tăng hiệu quả phân bổ nguồn vốn tín dụng phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội; thúc đẩy phát triển “tín dụng xanh” “ngân hàng xanh”	Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh	Các tổ chức tín dụng	Tỷ lệ tăng trưởng của dự nợ tín dụng xanh, tín dụng hỗ trợ phát triển sản xuất và tiêu dùng bền vững hàng năm chiếm khoảng 5% tổng dự của các tổ chức tín dụng trên địa bàn	2021-2025	
18	Chỉ đạo các TCTD đẩy mạnh thực hiện chương trình kết nối ngân hàng – Doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức tiếp cận tín dụng xanh để triển khai các mô hình về sản xuất tiêu dùng bền vững	Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh	Các TCTD, các sở, ban, ngành, Hiệp hội DN tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố		2021-2025	
19	Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt	Cục Quản lý thị trường	Các sở: Công Thương, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nông	200 người/hội nghị/năm	2021-2025	

	động sản xuất, kinh doanh thương mại cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh		ng nghiệp và Phát triển nông thôn; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng			
20	Soạn thảo tờ rơi, cẩm nang, tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người tiêu dùng	Cục Quản lý thị trường	Các sở: Công Thương, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	5.000 tờ/năm	2021-2025	
21	Kiểm tra, kiểm soát thị trường, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động thương mại	Cục Quản lý thị trường	Các sở: Công Thương, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công An	Các vụ kiểm tra, xử lý vi phạm	2021-2025	
II. NHIỆM VỤ NĂM 2021						
1	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về sản xuất và tiêu dùng bền vững cho các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	01 Lớp tập huấn cho 100 doanh nghiệp, cơ sở	2021	
2	Tổ chức tham quan học hỏi cho các cán bộ, công chức các sở, ngành, địa phương liên quan tại các tỉnh, thành phố có các mô hình sản xuất tiêu dùng bền vững, có kết quả tốt về triển khai Chương trình của chính phủ về	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	01 đợt tham quan 05 ngày cho 30 người	2021	

	nội dung này					
3	Tham gia các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn của các bộ, ngành, cơ quan trung ương liên quan đến triển khai Chương trình sản xuất tiêu dùng bền vững của Thủ tướng chính phủ theo Quyết định số 889/QĐ-TTg	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch của các bộ, ngành Trung ương	2021	
4	Xây dựng cẩm nang, tài liệu hướng dẫn, tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, kiến thức và thông tin về sản xuất và tiêu dùng bền vững cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương và các cơ quan liên quan	1.500 cuốn cẩm nang/tài liệu	2021	
5	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý thông tin tập trung về sản xuất, sản phẩm và tiêu dùng bền vững cấp tỉnh, kết nối với hệ thống quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương và các cơ quan liên quan	Hình thành hệ thống CSDL quản lý thông tin tập trung về sản xuất, sản phẩm và tiêu dùng bền vững cấp tỉnh, kết nối với hệ thống quốc gia	2021	
6	Tổ chức Hội thảo về chính sách phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp số và kinh tế số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương và các cơ quan liên quan	Hội thảo và báo cáo đề xuất các giải pháp	2021	

7	Truyền thông về giảm phát thải nhựa, túi nilon góp phần bảo vệ môi trường, phát triển bền vững cho các hộ dân	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	10 lớp tập huấn cho 100 người	2021	
8	Truyền thông về xây dựng NTM, phân loại rác tại nguồn và xử lý rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	30 lớp tập huấn cho 100 người	2021	
9	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kiến thức về ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	02 lớp cho 300 người	2021	
10	Xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận của cơ quan thẩm quyền	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	05 chuỗi	2021	
11	Củng cố, nâng cấp hệ thống cơ sở giết mổ tập trung nhằm phát huy hiệu quả hệ thống các cơ sở giết mổ tập trung gia súc, gia cầm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các địa phương	Nâng cấp 5 cơ sở giết mổ tập trung gia súc, gia cầm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm	2021	
12	Hỗ trợ chăn nuôi đạt quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP): cơ sở chăn nuôi có quy mô thường xuyên tối thiểu: lợn 500 con; gà 5.000 con được hỗ trợ 100% kinh phí đánh giá,	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các địa phương	20 cơ sở chăn nuôi đạt quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP)	2021	

	chứng nhận đạt quy trình VietGAHP, tối đa 40 triệu đồng/cơ sở					
13	Khảo sát, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan	Thông tin và kết nối các thông tin	2021	
14	Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh	Cục Quản lý thị trường	Các sở: Công Thương, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	01 Hội nghị cho 200 người	2021	
15	Soạn thảo tờ rơi, cẩm nang, tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người tiêu dùng	Cục Quản lý thị trường	Các sở: Công Thương, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	5.000 tờ	2021	
16	Kiểm tra, kiểm soát thị trường, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động thương mại	Cục Quản lý thị trường	Các sở: Công Thương, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công an tỉnh; Cục Quản lý Thị trường	Các vụ kiểm tra, xử lý vi phạm	2021	